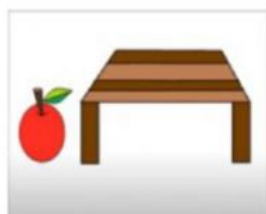


hòu

后



shàng

上



In front of

zuǒ

左



xià

下



Behind

yòu

右



qián

前